

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 224/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Minh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp S, xã L, huyện B, tỉnh D; tạm trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh D.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp S, xã L, huyện B, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh T và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành K, sinh ngày 12-4-2010 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 30-7-2015 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu chị Trần Thị Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền và L ích hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con, giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009290 ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả cho chị Trần Thị Minh T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- UBND xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (Giấy chứng nhận kết hôn số 80, Quyền số 01 ngày 27-5-2009);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mai**